

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HSST

Ngày: 17 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH.**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Hành;
2. Ông Văn Anh Trình.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh,

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thế Thanh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXX-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Việt C, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1982; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ nề; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thiện T và bà Phạm Thị T; có vợ Võ Thị Bích D, có 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Văn N, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1981; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu M và bà Phạm Thị G; có vợ Lê Thị Thanh N, có 03 con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 08-9-2005, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 115.000 đồng về hành vi vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Bị cáo Nguyễn Văn H, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1993; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Bị cáo Ngô Văn H, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1983; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn K (chết) và bà Dương Thị K; có vợ Lê Thị N, có 02 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê A, địa chỉ: Thôn Đg, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Anh Phạm Xuân A, địa chỉ: Bản XL, xã D, huyện T, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Anh Phạm Thanh L, địa chỉ: Thôn Đ, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 23/01/2020, Nguyễn Việt C, sinh năm 1982, ở thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nguyễn Văn N, sinh năm 1981, ở thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nguyễn Văn H, sinh năm 1993, ở thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và Ngô Văn H, sinh năm 1983, ở thôn T, xã G, huyện Qh, tỉnh Quảng Bình đến uống cà phê tại quán LL của anh Lê A, sinh năm 1976, ở thôn Đ, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì gặp nhau ở đó. Khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, C, N, H và H cùng nhau rủ chơi đánh bài ăn tiền. Các bị cáo sử dụng 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ có 52 (năm mươi hai) quân bài để đánh bài ăn tiền theo hình thức đánh tiến lên miền Nam, nhất ăn hết. Theo đó, mỗi người được chia 13 (mười ba) quân bài, người nào đánh hết số quân bài của mình trước thì thắng, ba người còn lại phải trả cho người thắng số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), nếu một người tới thắng thì ba người còn lại phải trả cho người thắng số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), nếu một người ăn ba bích thì ba người còn lại phải trả cho người thắng số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Lúc C, N, H và H bắt đầu đánh bạc thì anh Lê A chủ quán cà phê đang đi mua sắm đồ Tết ở thành phố Đồng Hới không có mặt ở quán. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, anh Lê A về quán thấy C, N, H và H đang đánh bài ăn tiền nhưng im lặng, không ngăn cản. Quá trình C, N, H, H đánh bạc thì anh Lê A không có yêu cầu thu tiền xâu, nhưng C, N, H và H vẫn quy định mỗi ván ăn ba bích sẽ xâu 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) để

trả tiền cả phê nhưng không có ai ăn ba bích nên chưa thu xâu lần nào. Khoảng 15 giờ 30 phút, khi các bị cáo đang đánh bạc thì Công an huyện Quảng Ninh ập vào bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên sòng bạc số tiền 13.100.000 đồng (mười ba triệu một trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ có 52 (năm mươi hai) quân bài. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ số tiền 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong người bị cáo Ngô Văn Hòa.

Về vật chứng: Ngày 23-01-2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh thu giữ tại chiếu bạc 13.100.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ màu đỏ có 52 (năm mươi hai) quân bài; 9.400.000 đồng của Ngô Văn H.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 18/THQCT-KSĐT-KT ngày 08/5/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt C cùng đồng phạm phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H; khoản 2 Điều 51 đối với Nguyễn Văn N. Xử phạt Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn Nh phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Nguyễn Văn H, Ngô Văn H phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ số tiền 13.100.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tu lơ khơ.

Các Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Ngô Văn H, Nguyễn Văn H xin được xử phạt hình phạt tiền.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 15 giờ 00 ngày 23-01-2020, C, N, H và H cùng nhau rủ chơi đánh bài ăn tiền. Các bị cáo sử dụng 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ màu đỏ có 52 (năm mươi hai) quân bài để đánh bài ăn tiền theo hình thức đánh tiến lên miền Nam, đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an tiến hành bắt quả tang thu tại chiếu bạc 13.100.000 đồng. Theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*. Như vậy, hành vi đánh bài ăn tiền của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “Tội đánh bạc”.

Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H đã phạm vào “Tội đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn, mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng và ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân. Các Bị cáo là những người có sức khỏe, có nhận thức nhưng không chịu khó lao động, rèn luyện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội mà ngược lại thích ăn chơi, sát phạt, tư lợi, nhằm mục đích tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau nên cần phải xử lý nghiêm.

Bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H cùng rủ nhau đánh bạc, không có sự chuẩn bị, bàn bạc, phân công cụ thể nên phải chịu trách nhiệm hình sự và chịu mức hình phạt tương đương nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình

sự; bị cáo Nguyễn Văn N có bố, mẹ là người có công được tặng thưởng huy chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét thấy các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Ngô Văn H, Nguyễn Văn H chưa cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt hình phạt tiền là đảm bảo tính răn đe, giáo dục.

Trong vụ án này, anh Lê A là chủ quán cà phê L đã để cho các bị cáo đánh bạc tại quán cà phê của mình, nhưng không nhằm mục đích trục lợi, vì vậy hành vi chưa cấu thành tội phạm, Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Số tiền Công an thu giữ 13.100.000 (mười ba triệu một trăm nghìn đồng) tại chiếu bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; 01 bộ bài tú lơ khơ cần tịch thu tiêu hủy là đúng với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ số tiền 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong người bị cáo Ngô Văn H. Quá trình điều tra, chứng minh số tiền trên không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333, Điều 414, Điều 423 của Bộ luật tố tụng hình sự.

#### ***1. Về tội danh và hình phạt:***

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H phạm “*Tội đánh bạc*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt C phạt tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N phạt tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H phạt tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn H phạt tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 của bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 13.100.000 đồng (Mười ba triệu một trăm nghìn đồng) được tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Quảng Ninh ngày 12-5-2020; tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 11 tháng 5 năm 2020.

3. *Án phí hình sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Việt C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Các bị cáo;
- Những người TGTG khác;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Nhàn**

